

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2019/HNGĐ-ST
Ngày 25-11-2019
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Minh Nguyệt

Ông Trần Đăng Khoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

Ngày 25 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 241/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2019 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 4726/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị Thanh N, sinh năm 1984; cư trú tại: Số 38A/326 phố CH, phường DHK, quận LC, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Đăng Nh, sinh năm 1955; cư trú tại: Metsapurontie 10A800630 Helsinki, Phần Lan.

Chị Vũ Thị Thanh N có mặt, anh Phạm Đăng Nh vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/10/2019 nguyên đơn là chị Vũ Thị Thanh N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thanh N và anh Phạm Đăng Nh kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng vào ngày 27/01/2016. Sau khi kết hôn, anh Nh trở về Phần Lan sinh sống còn chị N ở Việt Nam. Đến giữa năm 2017, anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do khoảng cách địa lý và tính cách anh chị không phù hợp. Đến nay do mâu

thuần căng thẳng, không thể hòa giải để đoàn tụ gia đình, tình cảm vợ chồng không còn nên chị N quyết định ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Đăng Nh.

- Về con chung: Chị Vũ Thị Thanh N và anh Phạm Đăng Nh không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Thanh N và anh Phạm Đăng Nh không có tài sản chung, không nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong đơn xin ly hôn và bản tự khai của bị đơn là anh Phạm Đăng Nh đã được hợp pháp hóa lãnh sự, trình bày:

Anh Phạm Đăng Nh thống nhất với lời trình bày của chị Vũ Thị Thanh N về việc kết hôn, quá trình chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng. Anh xác nhận đến nay tình cảm vợ chồng không còn, anh đồng ý ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho anh được ly hôn với chị Vũ Thị Thanh N. Do anh đang định cư tại Phần Lan không thể về Việt Nam giải quyết việc ly hôn được nên anh đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh, không tiến hành hòa giải để giải quyết vụ án, anh ủy quyền cho chị Vũ Thị Thanh N nhận thay tất cả văn bản tố tụng của Tòa án.

- Về con chung: Anh và chị Vũ Thị Thanh N không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh và chị Vũ Thị Thanh N không có tài sản chung, không nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do anh Phạm Đăng Nh đề nghị không tiến hành hòa giải theo quy định tại khoản 4 Điều 207 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được.

Tại phiên tòa chị Vũ Thị Thanh N có mặt, anh Phạm Đăng Nh vắng mặt tại phiên tòa, chủ tọa phiên tòa đã công bố lý do đương sự vắng mặt, công bố tóm tắt nội dung vụ án và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan điểm giải quyết vụ án của anh Phạm Đăng Nh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Vũ Thị Thanh N đang cư trú tại Hải Phòng và anh Phạm Đăng Nh hiện đang cư trú tại Phần Lan, cùng có đơn đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng giải quyết cho anh chị được ly hôn. Theo quy định tại khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm d

khoản 1 Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Bị đơn là anh Phạm Đăng Nh vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thanh N và anh Phạm Đăng Nh kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng vào ngày 27/01/2016 theo quy định tại Điều 8, 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Theo chị N và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện chị Vũ Thị Thanh N và anh Phạm Đăng Nh do bất đồng về tính cách, không còn tình cảm vợ chồng, không có khả năng đoàn tụ. Như vậy, chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị N và anh Nh đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị N xin ly hôn với anh Nh và được anh Nh hoàn toàn đồng ý phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 xử cho chị Vũ Thị Thanh N được ly hôn anh Phạm Đăng Nh.

[4] Về con chung: Chị Vũ Thị Thanh N và anh Phạm Đăng Nh không có con chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Thanh N và anh Phạm Đăng Nh không có tài sản chung, anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm:

[6] Chị Vũ Thị Thanh N là nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo của các đương sự:

[7] Chị Vũ Thị Thanh N và anh Phạm Đăng Nh được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 4 Điều 207, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273, điểm d khoản 1 Điều 469, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 127 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Thanh N được ly hôn anh Phạm Đăng Nh.

2. Về con chung: Chị Vũ Thị Thanh N và anh Phạm Đăng Nh không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Thanh N và anh Phạm Đăng Nh không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Vũ Thị Thanh N phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008445 ngày 04/11/2019 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng, chị N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo của các đương sự:

Chị Vũ Thị Thanh N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Phạm Đăng Nh được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp tp Hải Phòng;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Thị Minh Nguyệt Trần Đăng Khoa

Vũ Thị Thu Hà

